

Bản án số: 248/2022/HS-ST
Ngày 20-12-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Thường Đông.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Huy Hoàng.

Bà Phan Thị Dòn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Thùy Dương – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn T Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 256/2022/TLST-HS ngày 22 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 264/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Lê Quang Hoàng T, sinh năm 1989 tại Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 9/110 Chung cư T, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Không nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 02/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Lê Quang Hoàng T1 và bà Phạm Thị T; bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 22/7/2019, bị Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian 18 tháng, đến ngày 29/7/2020 Cơ sở cai nghiện Ma túy số 1 cấp giấy chứng nhận chấp hành xong;

Nhân thân: Ngày 05/9/2017, bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian 18 tháng, đến ngày 29/11/2018 Cơ sở cai nghiện Ma túy số 2 cấp giấy chứng nhận chấp hành xong;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/8/2022 đến nay;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa;

** Người tham gia tố tụng khác:*

1. Bị hại: Công ty C.

Địa chỉ: C163 đường Khu nhà ở T, Khu phố M, phường T, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật của công ty: Ông Lê Ngọc C, sinh năm 1968 – *(vắng mặt)*

Nơi cư trú: 387/23 Khu phố H, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

2.2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

2.2.1. Ông Châu Tấn B, sinh năm 1990 – *(vắng mặt)*

Nơi cư trú: C5/26 ấp B, xã V, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

2.2.2. Ông Châu Tấn T, sinh năm 1966 – *(vắng mặt)*

Nơi cư trú: C5/26 ấp B, xã V, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

2.2.3. Ông Võ Văn Q, sinh năm 1985 – *(vắng mặt)*

Nơi cư trú: Tổ 8, ấp M, xã V, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

2.2.4. Bà Lâm Hồng T, sinh năm 1994 – *(vắng mặt)*

Nơi cư trú: 120 C, Phường M, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc khoảng 06 giờ ngày 04/6/2017, Trần Trọng T1 đang ngủ cùng với bạn gái là Lâm Hồng T tại khách sạn Đông Đông Á, địa chỉ C8/4S, Ấp 3, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh thì Lê Quang Hoàng T đến tìm. Khi đến bãi xe khách sạn thì Hoàng T thấy xe mô tô hiệu Honda Wave biển số: 59N2-650.83 của ông Châu Tấn B là khách thuê phòng tại khách sạn, có cắm sẵn chìa khóa nên Hoàng T rủ Trọng T1 lấy trộm xe trên. Trọng T1 nói để chờ T về rồi tính. Sau đó, cả ba xuống gặp ông Võ Văn Q (là nhân viên khách sạn) tính tiền thuê phòng với số tiền 200.000 đồng, tuy nhiên do T chỉ còn 160.000 đồng nên Q nhận số tiền 160.000 đồng và yêu cầu T để lại chứng minh nhân dân, khi nào có tiền đến trả đủ thì lấy lại chứng minh nhân dân, T đồng ý và cùng T1 đi về. Riêng Hoàng T vẫn ở lại khách sạn.

Sau khi Trọng T1 chở T về thì quay lại đứng bên ngoài khách sạn gặp Hoàng T và cả hai thống nhất lấy trộm xe. Sau đó, Trọng T1 vào quây lể tân

của khách sạn giả vờ lấy điện thoại di động chuộc lại chứng minh nhân dân cho T, đồng thời che mắt ông Võ Văn Q để Hoàng T bên ngoài thực hiện hành vi trộm xe mô tô hiệu Honda Wave biển số: 59N2-650.83. Khi nghe tiếng Hoàng T lấy được xe và nổ máy chạy đi, Trọng T1 cũng lấy chứng minh nhân dân của T rồi rời khỏi khách sạn. Sau khi lấy được xe, Hoàng T đem xe gặp người bạn tên Q1 (chưa rõ lai lịch) nhờ đem bán giúp xe trên cho người khác được số tiền 5.000.000 đồng. Hoàng T cho Q1 500.000 đồng, chia cho Trọng T1 2.000.000 đồng, số tiền 2.500.000 đồng còn lại Hoàng T mang đi chơi game bắn cá thua hết.

Đến 8 giờ 45 phút cùng ngày, ông B trả phòng thì phát hiện xe đã mất nên đến Công an xã Vĩnh Lộc B trình báo sự việc. Qua trích xuất camera tại khách sạn thì phát hiện Hoàng T và Trọng T1 lấy trộm xe của B. Vụ việc được Công an xã Vĩnh Lộc B lập hồ sơ ban đầu và chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh điều tra xử lý.

Tại bản kết luận định giá về tài sản số: 1303/HĐĐG - TTSH - TCKH ngày 30 tháng 6 năm 2017 và số 698/KL-HĐĐGTS ngày 16 tháng 3 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Huyện Bình Chánh xác định: xe mô tô hiệu Honda Wave biển số: 59N2-650.83 trị giá 13.592.000 đồng.

Ngày 06/5/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh ra quyết định khởi tố bị can đối với Lê Quang Hoàng T về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009. Quá trình điều tra Hoàng T bỏ trốn nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh ra quyết định truy nã, đến ngày 10/8/2022 Hoàng T đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh đầu thú.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh, Lê Quang Hoàng T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nêu trên. Đối với Trần Trọng T1 đã chết vào ngày 29/3/2018 do nhiễm HIV.

Về vật chứng vụ án:

- 01 Điện thoại di động hiệu Sam Sung màu trắng; Model : GT-S5360, Imei :354913/05/385455/6 do ông Võ Văn Quý giao nộp.

- 01 USB ghi lại diễn biến hành vi trộm cắp tài sản (lưu giữ cùng hồ sơ vụ án).

- 01 xe mô tô hiệu Honda Wave biển số: 59N2-650.83, không thu hồi được. Qua xác minh chiếc xe trên do ông Châu Tấn T (cha của Châu Tấn B) đứng tên chủ sở hữu, ông T cho B mượn xe vào ngày 04/6/2017.

Về dân sự: Theo hợp đồng cung cấp dịch vụ bảo vệ của Công ty C và Công ty Đ quy định Công ty C có nghĩa vụ cung cấp nhân viên bảo vệ (ông Võ Văn Q) để làm nhiệm vụ giữ xe cho khách và làm tiếp tân cho khách sạn Đông Đông Á; Trường hợp để xảy ra mất xe tại khách sạn Đông Đông Á thì Công ty C phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho khách. Do đó, sau khi để xảy ra việc mất xe, Công ty C đã bồi thường cho ông Châu Tấn B và ông Châu Tấn T số tiền 12.000.000 đồng.

Công ty C không có yêu cầu bị cáo trả lại tài sản và bồi thường thiệt hại. Công ty C cũng không yêu cầu ông Võ Văn Q (nhân viên của công ty) bồi thường lại số tiền mà công ty đã trả cho ông Châu Tấn B, Châu Tấn T. Ông Châu Tấn B và ông Châu Tấn T sau khi nhận được số tiền bồi thường 12.000.000 đồng từ Công ty C cũng không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại Cáo trạng số: 229/CT-VKS ngày 18 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Lê Quang Hoàng T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm h, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009:

- Xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”;

- Ghi nhận bị hại Công ty C không có yêu cầu bị cáo và ông Võ Văn Q bồi thường thiệt hại cho công ty. Ghi nhận ông Châu Tấn B và ông Châu Tấn T cũng không có yêu cầu bồi thường gì thêm;

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 Điện thoại di động hiệu Sam Sung màu trắng; Model : GT-S5360, Imei :354913/05/385455/6;

- Lưu giữ hồ sơ vụ án 01 USB chứa video ghi hình vụ việc trộm cắp tài sản.

- Không tuyên tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền thu lợi bất chính của bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Quang Hoàng T khai nhận hành vi như Cáo trạng đã truy tố, bị cáo rất ăn năn hối hận và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm quay về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai tại phiên tòa của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, vật chứng của vụ án và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử đủ cơ sở xác định vào ngày 04/6/2017, bị cáo cùng với Trần Trọng T1 đã thực hiện hành vi lén lút trộm cắp 01 xe mô tô hiệu Honda Wave biển số: 59N2-650.83 thuộc quyền quản lý hợp pháp của Công ty C tại khách sạn Đông Đông Á địa chỉ C8/4S, Ấp 3, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền chiếm hữu, sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác. Khi thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản trên của bị hại, bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình nhưng vì tham lam, vụ lợi, muốn chiếm đoạt tài sản của người khác để bán lấy tiền tiêu xài nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị 13.592.000 đồng. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Lê Quang Hoàng T phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009. Do đó, Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ xâm phạm đến quyền chiếm hữu, sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác và còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bên cạnh đó bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 05/9/2017, bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian 18 tháng; Ngày 22/7/2019, bị Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian 18 tháng. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt nghiêm, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù trong một khoảng thời gian nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Tuy nhiên, xét thấy tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội bị cáo ra đầu thú. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009 nên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng, đồ vật thu giữ:

- 01 Điện thoại di động hiệu Sam Sung màu trắng; Model : GT-S5360, Imei :354913/05/385455/6 do ông Võ Văn Quý giao nộp. Xét đây là tài sản có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- 01 USB ghi lại diễn biến hành vi trộm cắp tài sản, vật chứng này lưu cùng hồ sơ vụ án nên tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Theo hợp đồng cung cấp dịch vụ bảo vệ của Công ty C và Công ty Đ quy định Công ty C có nghĩa vụ cung cấp nhân viên bảo vệ (ông Võ Văn Q) để làm nhiệm vụ giữ xe cho khách và làm tiếp tân cho khách sạn Đông Đông Á; Trường hợp để xảy ra mất xe tại khách sạn Đông Đông Á thì Công ty C phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho khách. Do đó, sau khi để xảy ra việc mất xe, Công ty C đã bồi thường cho ông Châu Tấn B và ông Châu Tấn T số tiền 12.000.000 đồng.

Công ty C không có yêu cầu bị cáo trả lại tài sản và bồi thường thiệt hại. Công ty C cũng không yêu cầu ông Võ Văn Q (nhân viên của công ty) bồi thường lại số tiền mà công ty đã trả cho ông Châu Tấn B, Châu Tấn T. Ông Châu Tấn B và ông Châu Tấn T sau khi nhận được số tiền bồi thường 12.000.000 đồng từ Công ty C cũng không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Đối với Trần Trọng T1, quá trình điều tra xác định đã chết vào ngày 29/3/2018 nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh không đề cập xử lý.

Đối với Lâm Hồng T quá trình điều tra xác định T không đồng phạm với bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh không xử lý là có căn cứ.

[10] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét chấp nhận quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị về tội danh, hình phạt đối với bị cáo cũng như đề nghị xử lý vật chứng vụ án và dân sự. Hội đồng xét xử cũng chấp nhận đề nghị của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Tuyên bố bị cáo **Lê Quang Hoàng T** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

* Căn cứ vào khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009:

Xử phạt bị cáo **Lê Quang Hoàng T** 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/8/2022.

* Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 Điện thoại di động hiệu Sam Sung màu trắng; Model : GT-S5360, Imei :354913/05/385455/6 (vật chứng trên Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh đang tạm giữ theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 15/11/2022 giữa Công an huyện Bình Chánh và Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh)

* Lưu giữ hồ sơ vụ án 01 (một) USB ghi lại diễn biến hành vi trộm cắp tài sản.

* Ghi nhận việc Công ty C không có yêu cầu bị cáo trả lại tài sản và bồi thường thiệt hại và cũng không yêu cầu ông Võ Văn Q (nhân viên của công ty) bồi thường lại số tiền mà công ty đã trả cho ông Châu Tấn B, Châu Tấn T.

* Ghi nhận việc ông Châu Tấn B và ông Châu Tấn T không có yêu cầu bồi thường thiệt hại.

* Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

* Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TPHCM (1);
- Viện kiểm sát nhân dân TPHCM (1);
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh (2);
- Công an huyện Bình Chánh (1);
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh (1);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an TPHCM (1);
- Sở tư pháp TPHCM (1);
- Nhà tạm giữ Công an huyện Bình Chánh (1);
- Bị cáo (1);
- Bị hại (1);
- Đương sự (4);
- Lưu hs (1);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lý Thường Đông

